

ĐẶC ĐIỂM KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NỘI BẮT  
VÀ MỘT VÀI NÉP VỀ CÔNG TÁC PHỤC VỤ DỰ BÁO KTTV

NĂM 1983

Trần Gia Khánh  
Cục Dự báo KTTV

**D**TẾN biển tình hình khí tượng, thủy văn năm 1983 có một số đặc điểm đáng chú ý như sau :

- Tháng I là tháng rét đậm, rét nhất trong mùa đông 1982 - 83 vừa qua, đồng thời cũng là tháng I có nhiệt độ thấp đứng hàng thứ 2 (sau tháng I năm 1977) trong vòng 50 năm gần đây (nhiệt độ trung bình tháng I năm 1983 tại Hà Nội là  $14^{\circ}\text{C}$  thấp hơn TBNN  $2,5^{\circ}\text{C}$ ), có những đợt rét đậm kéo dài, ở đồng bằng trung du Bắc bộ nhiệt độ trung bình hàng ngày dưới  $13^{\circ}\text{C}$  (từ ngày 9 đến 14 và từ ngày 20 đến 25), thậm chí có 3 ngày (từ 21 đến 23) nhiệt độ trung bình hàng ngày dưới  $11^{\circ}\text{C}$ . Đây là thời kỳ rét rất bất lợi đối với việc gieo cấy lúa đông xuân. Tiếp sau đó tháng II và tháng III rét, ẩm, ẩm u kéo dài, rất ít nắng, (ở Hà Nội cả tháng II chỉ có 27 giờ nắng, thấp hơn TBNN 35 giờ).

- Nhìn chung, trên phạm vi cả nước, mùa mưa đến muộn; miền Trung không có mưa "tiểu mãn". Các tháng đầu mùa mưa ít; nhiệt độ cao với nhiều đợt khô nóng kéo dài, trong đó có những đợt nắng nóng gay gắt xảy ra trên toàn lãnh thổ vào các tháng V, tháng VI và nửa đầu tháng VII. Thí dụ ở Hà Nội từ 12 đến 15 tháng V nhiệt độ trung bình hàng ngày đều trên  $31^{\circ}\text{C}$ , trong đó có ngày nhiệt độ trung bình tới  $32,3^{\circ}\text{C}$ , hoặc thời kỳ từ 17 đến 20 tháng VI, nhiệt độ trung bình hàng ngày đều trên  $33^{\circ}\text{C}$ , trong đó ngày 15 nhiệt độ trung bình tới  $34,5^{\circ}\text{C}$ , nhiệt độ cao nhất tới  $40^{\circ}\text{C}$ , đây là giá trị nhiệt độ cao rất ít xảy ra ở đồng bằng Bắc bộ. Trong những ngày nắng, nóng nhiệt độ cao nhất ở nhiều nơi đạt tới  $39 - 40^{\circ}\text{C}$ , thậm chí có nơi trên  $40^{\circ}\text{C}$ , thí dụ: Huế:  $41,3^{\circ}\text{C}$  (ngày 15 tháng V); Đà Nẵng  $40,5^{\circ}\text{C}$  (ngày 15 tháng V) Quảng Ngãi  $40,5^{\circ}\text{C}$  (ngày 5 tháng VI) v.v..

Do ít mưa, khô nóng gay gắt đã gây ra tình hình hạn hán nghiêm trọng trên nhiều vùng.

Mưa phân bố không đều, thất thường; các tháng chính trong mùa mưa đều mưa ít. Mưa nhiều và dồn dập vào cuối mùa, đặc biệt trong tháng X, hầu hết các nơi trên phạm vi cả nước lượng mưa tháng đều cao hơn TBNN, trong đó vùng phía nam đồng bằng Bắc bộ, khu vực từ Thanh Hóa đến Quảng Nam - Đà Nẵng và Tây Nguyên cao hơn TBNN từ 250 đến 1500mm. Điểm có lượng mưa lớn nhất là Kỳ Anh (Nghệ Tĩnh) 2215 mm, so với TBNN cao hơn 1495mm, tại đây cũng là nơi có lượng mưa ngày lớn: 450 mm (ngày 26 tháng X); hoặc tại Huế trong 3 ngày (từ 7 giờ ngày 29 tháng X) đến 7 giờ ngày 1 tháng XI) lượng mưa đo được 1217 mm, mưa lớn gây lũ, lụt nghiêm trọng ở vùng này.

- Bảo xuất hiện ở tây Thái Bình Dương muộn (tháng VI mới có cơn bão đầu tiên); toàn mùa bão, số lượng bão hoạt động ở tây Thái Bình Dương ít hơn TBNN, song số lượng bão hoạt động ở biển Đông và ảnh hưởng đến nước ta nhiều hơn TBNN, và xảy ra dồn dập

vào cuối mùa. Đặc biệt trong tháng 12 có 4 cơn bão và 2 áp thấp nhiệt đới ánh hường trực tiếp đến thời tiết nước ta, đây là hiện tượng rất ít thấy trong nhiều năm. Cơn bão số 6 (Georgia) đổ bộ vào Thái bình - Hà nam ninh ngày 1 tháng 12 với sức gió mạnh nhất ở gần trung tâm tới cấp 10, cấp 11 và mưa to, gây ngập úng ở một số vùng bão đi qua. Cơn bão số 7 (Herbert) đổ bộ vào bắc Phú khánh ngày 9 tháng 12, với sức gió mạnh nhất ở gần trung tâm tới cấp 8, cấp 9. Do ánh hường của bão kết hợp với hoạt động của không khí lạnh ở phía bắc nên mưa to xảy ra ở nhiều nơi thuộc khu vực từ Quảng nam-Đà Nẵng đến Phú khánh. Ngày 16 bão số 9 (Kim) hình thành ở ngoài khơi nam Trung bộ. Ngày 17 bão đổ bộ vào Thuận hải với sức gió mạnh nhất ở gần tâm bão tới cấp 8, cấp 9. Đây là cơn bão có tốc độ di chuyển nhanh hơn rất nhiều so với dự báo. Bão đã làm đầm lầy thuỷ điện đánh cá, hàng trăm người chết. Bão số 10 (Lex) đổ bộ vào bắc Bình tri thiêng ngày 26, với sức gió mạnh nhất ở vùng gần trung tâm tới cấp 11, giật trên cấp 12. Ngoài 4 cơn bão nêu trên, còn 2 áp thấp nhiệt đới ánh hường. Áp thấp nhiệt đới thứ nhất di vào đất liền giữa Thanh hóa và bắc Nghệ tinh vào ngày 3, gây mưa vừa, mưa to ở khu vực này. Áp thấp nhiệt đới thứ hai di vào Phú khánh chiều 29, kết hợp với ánh hường của không khí lạnh ở phía bắc nên có mưa to đến rất to từ Bình tri thiêng đến Phú khánh.

- Trên hệ thống sông Hồng và sông Thái bình có lũ lớn vào đầu tháng VII, mực nước hạ lưu các sông lên cao. Trên sông Hồng tại Hà nội, mực nước cao nhất là 12,07m (ngày 6 tháng VIII) cao hơn mức bão động 3 là 0,57m, đây là đợt lũ cao nhất trong vòng trên 10 năm gần đây (sau đợt lũ cao năm 1971). Tại Bình tri thiêng đã xuất hiện lũ lớn vào thời kỳ cuối tháng, mực nước các sông lên cao, riêng mực nước sông Hương tại Huế lên rất cao, mực nước cao nhất tới 5,85m (ngày 30), trên mức bão động 3 là 1,85m, đây là đợt lũ cao hiếm thấy trong dãy số liệu quan sát được trên sông Hương tại Huế, lũ cao gây ngập lụt nghiêm trọng ở Huế, nhiều đường phố trong nội thành nước ngập sâu tới 1 mét.

Vào những ngày giữa tháng XI, hạ lưu các sông ở Bắc bộ liên tiếp xuất hiện 2 đợt lũ, trong đó có 1 đợt, trên sông Hồng tại Hà nội mực nước cao nhất là 9,26m (ngày 17) xếp xỉ bão động 1, là mực nước cao hiếm thấy ở Hà nội vào trung tuần tháng XI.

Trên đây là một vài đặc điểm nổi bật về KTTV trong năm 1983, song nhìn chung không phải là hiện tượng "đặc thường" trong qui luật chung về KTTV hàng năm, so sánh với một số năm gần đây thì diễn biến về KTTV chưa mãnh liệt như năm 1978 vừa qua. Tuy nhiên, do đặc điểm KTTV trong năm 1983 như trình bày ở trên đã có tác động, ánh hường nhất định đến sản xuất, đời sống.

Căn cứ vào kết quả nghiên cứu bước đầu và những nhận xét về dấu hiệu của hoàn lưu khí quyển qui mô lớn cho thấy nguyên nhân của những đặc điểm KTTV nêu trên là do:

- Những tháng đầu năm, dòng xiết nhanh ném trên đổi gió tây ở thấp hơn vị trí TBNN là điều kiện thuận lợi cho sự xâm nhập của không khí lạnh ở phía bắc xuống phía nam.

- Gió mùa tây nam hoạt động chậm, đầu mùa cường độ tương đối yếu, trong khi đó vị trí của áp cao phô nhiệt đới tây Thái bình dương đầu mùa ở thấp hơn vị trí TBNN, song lấn về phía tây mạnh mẽ, đồng thời ở lớp không khí tầng thấp, áp thấp nóng lực địa phía tây hoạt động mạnh. Đó là nguyên nhân gây ít mưa, khô hạn và bão hoạt động chậm đầu mùa mưa vừa qua.

- Cuối mùa áp cao phô nhiệt đới tây Thái bình dương hoạt động mạnh mẽ, gió mùa tây nam có cường độ mạnh hơn đầu mùa. Do đó đài hội tụ nhiệt đới hoạt động mạnh hơn bình thường, đặc biệt là cuối tháng IX và tháng X.

Với diễn biến của tình hình KTTV trong năm 1983 khá phức tạp, công tác dự báo và phục vụ dự báo, đặc biệt là phục vụ công tác phòng chống bão, lũ đã thu được kết quả nhất định, đã góp phần tích cực vào việc phục vụ sản xuất, đời sống và phòng tránh thiên tai, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do bão, lũ gây ra. Trong tất cả các loại dự báo KTTV hạn ngắn, hạn vừa, hạn dài đều đã bám sát các hiện tượng để có các bản tin thông báo, dự báo được kịp thời. Đã có một số biện pháp thích ứng, cải tiến từ khâu thông tin, thu thập số liệu, đến khâu dự báo phục vụ. Trong phục vụ đã chú ý đầy đủ việc phục vụ chung cho các ngành, cho nền kinh tế quốc dân nói chung và phục vụ chuyên đề theo các hợp đồng như phục vụ dự báo cho việc xây dựng, thi công thủy điện trên sông Đà (Hòa Bình), xây dựng cầu Thăng long, khai thác than của mỏ cọc 6, khai thác thủy điện Thác bà v.v. đạt kết quả tương đối tốt. Một biện pháp quan trọng được thực hiện tốt hơn các năm trước để đẩy mạnh việc dự báo phục vụ năm 1983 là sự phối hợp chặt chẽ, công tác giữa Cục Dự báo với các đài KTTV khu vực và tỉnh. Trong nhiều trường hợp khi phát hiện thấy sắp có bão, lũ hoặc các quá trình thời tiết khô hạn kéo dài, hoặc mưa lớn v.v. sắp xảy ra, Cục Dự báo một mặt theo dõi chặt chẽ, ra các bản tin kịp thời phát thanh trên Đài "Tiếng nói Việt Nam", gửi các cơ quan chỉ đạo, gửi báo Nhân dân đăng tin v.v. đồng thời trao đổi trực tiếp với các đài KTTV tỉnh, thành nơi có khả năng bị ảnh hưởng bằng các phương tiện thông tin nhanh nhất như điện thoại, vô tuyến điện, hoặc nói qua hệ thống thông tin "Pa-lô-xa". Nhiều đài cũng đã chủ động thông báo cho Cục Dự báo KTTV nhưng thông tin mới nhất, cụ thể nhất và trao đổi về dự báo để phục vụ địa phương được chính xác hơn, kịp thời hơn. Chính vì vậy mà hiệu quả phục vụ dự báo bão, lũ, hạn, ứng tăng lên rõ rệt ở trung ương cũng như địa phương. UBND tỉnh một số nơi đã khen thưởng các đài KTTV như : Nghệ Tĩnh ; Thủ Đức, Bình Triệu, Phú Khánh v.v. .

Cũng như những năm trước đây, một trong những trọng điểm của công tác dự báo phục vụ là phục vụ sản xuất nông nghiệp, trong năm 1983 Cục Dự báo đã bám sát yêu cầu của sản xuất nông nghiệp đặc biệt là phục vụ chỉ đạo sản xuất nông nghiệp ở trung ương và bước đầu thí điểm phục vụ trực tiếp cho một huyện (huyện Mỹ Văn Hải Hưng). Thông qua Đài KTTV Hải Hưng, phục vụ sản xuất nông nghiệp, từng thời kỳ của từng vụ sản xuất: lồng xuân, vụ mùa, vụ đông, được UBND huyện đánh giá cao về công tác phục vụ này, đặc biệt là những dự báo xu thế dài hạn trong năm 1983 tương đối chính xác đã giúp huyện chủ động trong chỉ đạo sản xuất của địa phương.

Ngoài sự đánh giá, hoan nghênh và khen thưởng của các đơn vị được Cục Dự báo phục vụ theo chuyên đề, một niềm phấn khởi cho những người làm công tác dự báo nói riêng và ngành KTTV nói chung là nhân dịp đầu năm 1984 Bộ Nông nghiệp đã chính thức thông báo cho một đơn vị nghiệp vụ dự báo của Cục Dự báo KTTV về quyết định khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp. Trong thông báo có đoạn viết: "Đồng chí Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp hoan nghênh sự công tác chặt chẽ và những thành tích của các đồng chí đối với ngành nông nghiệp. Nhận dịp đầu năm, đồng chí Bộ trưởng quyết định tăng thưởng các đồng chí (quyết định số 18/QĐ ngày 23 tháng 1 năm 1984) và mong rằng các đồng chí sẽ đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển nông nghiệp của nước ta"...

Sự đánh giá đó khẳng định phần đóng góp của chúng ta đối với sản xuất nông nghiệp, đó là một nguồn động viên, cổ vũ chúng ta, những người làm công tác dự báo KTTV

cũng như đối với mỗi cán bộ trong ngành KTTV nói chung, đồng thời chúng ta sẽ nỗ lực làm tốt hơn nữa công tác dự báo KTTV phục vụ sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là mục tiêu lượng thực 18 triệu tấn năm 1984 và phát triển hơn nữa cho những năm sau.//

CÔNG TÁC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ Ở HÀ NAM NINH  
(tiếp theo trang 15)

Cán bộ còn có hạn, kể cả số lượng và chất lượng, chưa đủ kiến thức bao quát toàn diện các lĩnh vực khoa học để mở rộng diện phục vụ hơn nữa.

Chưa tiến hành tổng kết rút kinh nghiệm phục vụ kịp thời với các cơ quan có liên quan. Các phương tiện và trang bị bao đảm lượng thông tin nhanh đến cơ sở sử dụng chậm.

Tuy vậy qua thực tế công tác, phục vụ phát triển kinh tế địa phương những năm vừa qua đã góp phần thắt chặt mối quan hệ công tác khí tượng thủy văn với địa phương vì nó đã thiết thực mang lại lợi ích kinh tế và cải cùn khoa học hiện thực, giúp cho các đồng chí lãnh đạo tỉnh, huyện cùng các cơ quan khác nắm vững và sử dụng các thông tin về khí tượng thủy văn chủ động hơn trong việc chỉ đạo phát triển sản xuất.

Đó là phần thường, là nguồn động viên thiết thực nhất đối với cán bộ công nhân viên toàn đài khí tượng thủy văn Hà Nam Ninh phấn khởi hăng say công tác tốt hơn, thiết thực góp phần tích cực ra những vụ mùa đạt năng suất cao hơn nữa.//